

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST
Ngày 12- 8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Viễn.

2. Ông Vì Văn Đồi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/HSST- QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo sau đây:

Cầm Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1970; Nơi sinh huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi ở và ĐKKHTT: Bản H, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Cầm Văn H, sinh năm 1940 và bà Cầm Thị L, sinh năm 1952; Vợ Lường Thị L1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 62/2018/HSST ngày 27/4/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Năm 2001 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 27 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo bản án số 67/2001/HSST ngày 11/12/2001.

+ Năm 2004 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo bản án số: 50/HSST ngày 10/8/2004.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 18/4/2020 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản H, xã CK, huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của Cầm Văn C 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng (C khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu RoalmeC2 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Ngày 18/4/2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trung cầu giám định: 02 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 0,19 gam, kết quả giám định là ma túy loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2000. Khoảng 20 giờ ngày 17/4/2020 Cầm Văn C đi bộ từ nhà sang bản Là cùng ở xã CK để tìm mua ma túy sử dụng, khi C đi đến địa phận bản Là C gặp và hỏi mua được của người thanh niên dân tộc Thái đang ngồi chơi ở ven đường được 03 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000 đồng, C đem về nhà cất giấu, đến khoảng 14 giờ ngày 18/4/2020 C cầm theo gói ma túy đi ra bờ suối cạnh nhà sử dụng hết 01 viên, 02 viên còn lại C gói lại cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà, khi C vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng cùng tài sản như đã nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKS, ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Cầm Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Cầm Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cầm Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1

Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Cầm Văn C từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Cầm Văn C là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện chất ma túy ngày 17/4/2020, bị cáo đi mua và cố ý tàng trữ 0,19 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 18/4/2020 tại bản H, xã CK, huyện Sông Mã đối với Cầm Văn C cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất 02 viên nén hình tròn có khối lượng 0,19 gam.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 19/4/2020 của Công an huyện Sông Mã và kết luận giám định số 648 ngày 24/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Cầm Văn C đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 02 lần về ma túy và 2018 lại bị Tòa án nhân dân xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nay lại tiếp tục phạm tội mới chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi còn tiền án nên đã vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm..*” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về một số vấn đề khác liên quan:

Đối với người thanh niên dân tộc thái không quen biết bán ma túy bị cáo cho bị cáo ngày 17/4/2020. Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì màu trắng bên trong gồm 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 0,10 gam Methamphetamine là vật cầm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động tạm giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Chăm Văn C, phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo Chăm Văn C 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì màu trắng bên trong gồm 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 0,10 gam Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Chăm Văn C 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu XANH, số imei 1: 861599042029859, số imei 2: 861599042029842 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, số imei 1: 354142059556987, số imei 2: 354142059556995, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 16/7/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chăm Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lò Văn Viễn Vì Văn Đôi

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

